

QUỐC HỘI**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Nghị quyết số: 17/2011/QH13

NGHỊ QUYẾT
Về Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020
và Kế hoạch sử dụng đất 5 năm (2011 - 2015) cấp quốc gia

QUỐC HỘI
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Căn cứ Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 1992 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị quyết số 51/2001/QH10;

Căn cứ Luật Đất đai số 13/2003/QH11;

Sau khi xem xét Tờ trình số 157/TTr-CP ngày 16 tháng 9 năm 2011, Báo cáo bổ sung số 199/BC-CP ngày 12 tháng 10 năm 2011 và Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020, Kế hoạch sử dụng đất 5 năm (2011 - 2015) cấp quốc gia do Chính phủ trình, Báo cáo thẩm tra số 96/BC-UBKT13 ngày 13 tháng 10 năm 2011 của Ủy ban Kinh tế của Quốc hội và ý kiến đại biểu Quốc hội;

QUYẾT NGHỊ:

I. VỀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN QUY HOẠCH SỬ DỤNG ĐẤT ĐẾN NĂM 2010 VÀ KẾ HOẠCH SỬ DỤNG ĐẤT 5 NĂM (2006 - 2010)

Quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất sau 10 năm thực hiện đã đạt được những kết quả tích cực: tăng cường một bước hiệu lực và hiệu quả quản lý nhà nước về đất đai, khai thác tốt tiềm năng đất đai phục vụ cho các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh. Quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đã khoanh định quỹ đất sản xuất nông nghiệp, đảm bảo an ninh lương thực quốc gia, có dự trữ chiến lược và xuất khẩu; việc bảo vệ và phát triển rừng có chuyển biến; đáp ứng cơ bản nhu cầu đất để đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và phát triển đô thị; đóng góp nguồn thu quan trọng cho ngân sách nhà nước thông qua đấu giá, thu tiền khi giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất; diện tích đất chưa sử dụng từng bước được khai thác đưa vào sử dụng hợp lý, đáp ứng nhu cầu sử dụng đất cho phát triển kinh tế - xã hội và yêu cầu cân bằng hệ sinh thái, bảo vệ môi trường.

Bên cạnh những kết quả đạt được, việc thực hiện quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất vẫn còn một số hạn chế như: chất lượng của quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất

chưa cao; tính kết nối liên vùng, liên tỉnh và quản lý quy hoạch còn yếu; việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương trong thực hiện quy hoạch, kế hoạch chưa nghiêm; tình trạng sử dụng đất sai mục đích, lãng phí, kém hiệu quả còn xảy ra ở nhiều nơi; chính sách, pháp luật, việc phân cấp trong quản lý quy hoạch còn bất cập; công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm, giải quyết khiếu nại, tố cáo chưa đáp ứng được yêu cầu.

II. VỀ QUY HOẠCH SỬ DỤNG ĐẤT ĐẾN NĂM 2020 VÀ KẾ HOẠCH SỬ DỤNG ĐẤT 5 NĂM (2011 - 2015) CẤP QUỐC GIA

Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và Kế hoạch sử dụng đất 5 năm (2011 - 2015) cấp quốc gia gồm mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ và giải pháp thực hiện chủ yếu sau:

1. Mục tiêu

Quản lý chặt chẽ tài nguyên đất đai theo quy hoạch, kế hoạch và pháp luật; đảm bảo sử dụng đất đúng mục đích, tiết kiệm, hiệu quả. Bảo vệ môi trường sinh thái, ứng phó có hiệu quả với biến đổi khí hậu và nước biển dâng, đảm bảo phát triển bền vững. Phát huy tối đa tiềm năng, nguồn lực về đất đai đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa, chuyển dịch cơ cấu kinh tế, đảm bảo an ninh lương thực quốc gia và các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh của đất nước.

2. Một số chỉ tiêu

Chỉ tiêu	Diện tích theo Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020	Diện tích theo Kế hoạch sử dụng đất 5 năm (2011 - 2015)
	<i>Đơn vị tính: 1000 ha</i>	
1. Đất nông nghiệp	26.732	26.550
- Đất trồng lúa	3.812	3.951
Trong đó: Đất chuyên trồng lúa nước (2 vụ trở lên)	3.222	3.258
- Đất rừng phòng hộ	5.842	5.826
- Đất rừng đặc dụng	2.271	2.220
- Đất rừng sản xuất	8.132	7.917
- Đất làm muối	15	15
- Đất nuôi trồng thủy sản	790	750
2. Đất phi nông nghiệp	4.880	4.448
- Đất quốc phòng	388	372
- Đất an ninh	82	78